

Bản án số 28/2018/HS-ST
Ngày 07 - 5 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Long Minh Tùng

Ông Hoàng Văn Khoát

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25 /2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nông Văn A, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1964, tại: xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hoá: 6/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Nông Văn D và bà Lành Thị T; có vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1964; con: Có 03 (lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1998); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1992 có hành vi cướp tài sản riêng công dân và trốn khỏi nơi giam, bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xử phạt 04 năm tù giam. Năm 1998 có hành vi cướp tài sản công dân và trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 năm tù giam; bị giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 16 tháng 01 năm 2018, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng:

1. Anh Lành Việt M, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn Q, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quang K, sinh năm 1974, trú tại thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Anh Triệu Văn Y, sinh năm 1958, trú tại thôn L, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại tỉnh lộ 234B thuộc thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Nông Văn A đang có hành vi bán trái phép ma túy Heroine cho Lành Việt M, kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay phải của M có 02 gói giấy nhỏ dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng. M khai nhận là chất ma túy Heroine vừa mua với Nông Văn A với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Thu giữ trong túi quần đằng sau bên phải của Nông Văn A 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động NOKIA màu đen đã qua sử dụng. A khai nhận số tiền 200.000đ là tiền vừa bán 02 gói ma túy cho Lành Việt M. Tại bản Kết luận giám định số 80/KL-PC54 ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 02 (hai) gói giấy thu giữ của Lành Việt M gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,040 gam đã trừ bì.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nông Văn A khai nhận: Ngày 13 tháng 01 năm 2018, A một mình đi xe khách xuống ngã tư P, huyện J, tỉnh Bắc Giang. Mục đích mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. A đã mua 05 (năm) gói ma túy Heroine giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) với một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ). Sau khi mua ma túy xong, A đi về nhà. Ngày 14 tháng 01 năm 2018 A sử dụng hết 01 gói, còn 04 gói A để bán cho các đối tượng nghiện. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15 tháng 01 năm 2018, Nông Văn A đã bán 01 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Quang K tại đường bê tông thuộc thôn Q, xã X với giá tiền là 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng). Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16 tháng 01 năm 2018 Nông Văn A bán 01 gói ma túy Heroine cho Triệu Văn Y với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tại đoạn đường tỉnh lộ 234B thuộc thôn B, xã X, huyện C. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày Nông Văn A lại mang ma túy Heroine đi bán cho anh Lành Việt M ở đoạn đường tỉnh lộ 234B thuộc thôn B, xã X, huyện C thì bắt quả tang.

Đối với Nguyễn Quang K và Triệu Văn Y là các đối tượng nghiện ma túy, thừa nhận được mua ma túy với Nông Văn A vào ngày 15 tháng 01 và 16 tháng

01 năm 2018. Do số ma túy K và Y đã sử dụng hết nên không có cơ sở để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng chuyển hồ sơ của Nguyễn Quang K cho Ban Công an xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng để xử lý. Còn Triệu Văn Y hiện đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng khởi tố, điều tra trong một vụ án khác.

Đối với Lành Việt M là đối tượng nghiện ma túy, thừa nhận được mua ma túy với Nông Văn A vào ngày 16 tháng 01 năm 2018 mục đích để sử dụng, do số lượng ma túy Heroine chưa đủ định lượng (0,040 gam) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng chuyển hồ sơ cho Ban Công an xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng để xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nông Văn A ở khu vực ngã tư P, huyện J, tỉnh Bắc Giang do không có thông tin cụ thể nên không thể tiến hành điều tra, xác minh.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSCL ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Nông Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nông Văn A theo tội danh và điều luật như viện dẫn ở trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nông Văn A từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư (cũ) có chứa 0,022 gam Heroine.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có; 01 (một) điện thoại NoKia.

Trong phần tranh luận: Bị cáo Nông Văn A không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nông Văn A tại Cơ quan điều tra phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nông Văn A đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cụ thể; lần 1; khoảng 20 giờ ngày 14 tháng 01 năm 2018 bị cáo bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Quang K với giá 80.000 đồng, lần thứ hai vào khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 01 năm 2018 bị cáo bán 01 gói ma túy cho Triệu Văn Y với giá là 100.000 đồng, lần thứ ba khoảng 13 giờ cùng ngày 16 tháng 01 năm 2018 bị cáo bán 02 gói ma túy cho Lành Việt M thì bị bắt quả tang. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và những ảnh hưởng tiêu cực của ma túy đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là cố ý rất nghiêm trọng. Do đó cần xét xử nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Để xử phạt bị cáo một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, ngoài việc xem xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nêu trên thì còn xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt;

[5] Về nhân thân: Năm 1992 bị cáo phạm tội “cướp tài sản riêng công dân” và tội “trốn khỏi nơi giam”, bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xử phạt 04 năm tù giam, đến tháng 9 năm 1995 chấp hành xong hình phạt. Năm 1998 phạm tội “cướp tài sản công dân và trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 năm tù giam, đến tháng 9 năm 2010 chấp hành xong hình phạt, như vậy bị cáo đã có hai tiền án được xác định là bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Từ những phân tích, nhận định nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập, không có tài sản việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là không có khả năng thi hành án. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Bản cáo trạng số 28/CT-VKSCL ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Nông Văn A theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Mức hình phạt của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo Nông Văn A là hợp lý cần được chấp nhận.

[11] Đối với Nguyễn Quang K và Triệu Văn Y là các đối tượng nghiện ma túy, được mua ma túy với Nông Văn A vào ngày 15 tháng 01 năm 2018 và 16 tháng 01 năm 2018. Do số ma túy K và Y đã sử dụng hết nên không có cơ sở để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng chuyển hồ sơ của Nguyễn Quang K và Triệu Văn Y cho Ban Công an xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng để xử lý là có cơ sở.

[12] Đối với Lành Việt M là đối tượng nghiện ma túy, được mua ma túy với Nông Văn A vào ngày 16 tháng 01 năm 2018 mục đích để sử dụng, do số lượng ma túy Heroine chưa đủ định lượng (0,040 gam) để truy tố đối với Lành Việt M, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng chuyển hồ sơ cho Ban Công an xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nông Văn A ở khu vực ngã tư P, huyện J, tỉnh Bắc Giang do không có thông tin cụ thể nên không thể tiến hành điều tra, xác minh.

[14] Vật chứng vụ án: Đối với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và chiếc điện thoại di động Nokia thu giữ của bị cáo bị cáo liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu để sung công quỹ Nhà nước. Tịch thu và tiêu hủy 01 một phong bì thư (cũ) có chứa 0,022 gam Heroine theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[15] Đối với số tiền 180.000 đồng, Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi của bị cáo bán 01 gói ma túy cho Triệu Văn Y được 100.000 đồng và bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Quang K được 80.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

[16] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn A 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 16 tháng 01 năm 2018.

Biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Nông Văn A số tiền 180.000đ (một trăm tám mươi nghìn đồng), để sung công quỹ Nhà nước.

Vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư (cũ) cũ có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có chứa 0,022 gam Hêrôin.

- Tịch thu và sung công quỹ Nhà nước: 01(một) điện thoại NoKia màu đen đã qua sử dụng có số Mo del RM-1190; số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng và giấy ủy nhiệm chi số 15 ngày 17 tháng 4 năm 2018).

Án phí:

Bị cáo Nông Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Hoàng Văn Na